

Bản án số: 12/2023/DS-ST
Ngày: 31/3/2023
V/v tranh chấp hợp đồng đặt cọc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG O XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P – TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đẹp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Danh Hưởng**

2. Ông **Đình Công Luận**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà **Lý Thị Nhiên** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng đặt cọc theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Dương Đạt P**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp T, xã R, huyện Đ, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Dương Đạt P: Bà **Hồ Huỳnh Q**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện I, tỉnh B. *(Vắng mặt)*

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thái O**.

Địa chỉ: ấp N, xã G, huyện P, tỉnh B. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời khai có trong hồ sơ vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Hồ Huỳnh Q trình bày:*

Năm 2021, ông Dương Đạt P có tiến hành giao dịch mua lúa với ông Nguyễn Thái O, việc giao dịch không lập thành văn bản. Để đảm bảo cho việc giao dịch, ông P đã đặt cọc cho ông O 30.000.000 đồng vào ngày 27/11/2021 và 30.000.000

đồng vào ngày 16/12/2021. Sau đó, việc giao dịch mua bán giữa hai bên hoàn tất. Tuy nhiên, ông Nguyễn Thái O không trả lại số tiền cọc cho ông Dương Đạt P. Mặc dù ông Dương Đạt P nhiều lần liên hệ yêu cầu ông Nguyễn Thái O trả nhưng ông Nguyễn Thái O vẫn không trả lại số tiền 60.000.000 đồng trên.

Nay ông Dương Đạt P khởi kiện, yêu cầu ông Nguyễn Thái O trả cho ông P số tiền đặt cọc lúa hai lần là 60.000.000 đồng và lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật kể từ ngày khởi kiện đến khi ông O thanh toán xong số nợ trên.

Trong quá trình làm việc người đại diện cho ông Dương Đạt P không yêu cầu tính lãi suất mà chỉ yêu cầu ông Nguyễn Thái O trả lại tiền cọc số tiền 60.000.000 đồng.

** Bị đơn anh Dương Đạt P đã được Toà án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên Toà án không lấy được lời khai.*

Theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/4/2022 tại Tòa án nhân dân huyện P thể hiện ông Nguyễn Thái O có nợ ông Dương Đạt P là 60.000.000 đồng, ông Nguyễn Thái O hứa ngày 05/5/2022 sẽ trả 30.000.000 đồng, còn 30.000.000 đồng sẽ trả vào 30/5/2022.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự; Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn chưa chấp hành khoản 15, 16 Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Đạt P buộc ông Nguyễn Thái O phải có nghĩa vụ trả cho ông Dương Đạt P tổng số tiền đã nhận cọc là 60.000.000 đồng.

- Đối với phần lãi suất do đại diện nguyên đơn Dương Đạt P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Án phí: Ông Nguyễn Thái O phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Ông Dương Đạt P khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thái O trả tiền cọc, ông Nguyễn Thái O đang cư trú tại ấp N, xã G, huyện P, tỉnh B nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện P thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Ông Nguyễn Thái O đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần nhưng vắng mặt, bà Hồ Huỳnh Q có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt bà Q và ông O đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của đương sự: Ông Dương Đạt P xác định ông Nguyễn Thái O nợ tiền đặt cọc của ông Dương Đạt P là 60.000.000 đồng. Căn cứ theo biên bản

ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/4/2021 tại Tòa án nhân dân huyện P thể hiện nội dung ông Nguyễn Thái O có nợ ông Dương Đạt P là 60.000.0000 đồng, hôm nay hòa giải ông Nguyễn Thái O hứa ngày 05/5/2022 sẽ trả 30.000.000 đồng, còn 30.000.000 đồng sẽ trả vào 30/5/2022, tại biên bản thỏa thuận có chữ ký của ông Nguyễn Thái O và ông Dương Đạt P. Quá trình giải quyết tại địa P, ông Nguyễn Thái O đã biết ông Dương Đạt P yêu cầu ông Nguyễn Thái O trả số tiền 60.000.000 đồng nhưng mời nhiều lần mà ông Nguyễn Thái O không đến tham gia O giải và cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Đạt P. Tòa án cũng đã đến làm việc trực tiếp với ông Nguyễn Thái O nhưng ông Nguyễn Thái O vắng mặt tại nhà. Xét thấy, tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Từ đó cho thấy, việc ông Dương Đạt P có đặt cọc cho ông Nguyễn Thái O và hiện vẫn còn nợ ông Dương Đạt P 60.000.000 đồng là thực tế có xảy ra. Do đó, ông Dương Đạt P khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thái O trả tiền là có căn cứ.

[4] Đối với lãi suất: Đại diện nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[6] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch ông Nguyễn Thái O phải chịu số tiền là 300.000 đồng.

Ông Dương Đạt P không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 217, 227, 228, 244, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 328 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương Đạt P đối với ông Nguyễn Thái O. Buộc ông Nguyễn Thái O có nghĩa vụ trả cho ông Dương Đạt P số tiền đặt cọc còn nợ là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

2. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Thái O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ông Dương Đạt P không phải chịu án phí. Ông Dương Đạt P đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 1.500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005466 ngày 28/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P nên được nhận lại.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ VĂN ĐẸP